

Tiểu luận:

**Chính trị và phát triển xã hội - con
đường phát triển theo định hướng xã
hội chủ nghĩa ở nước ta**

Mở đầu

Phát triển, từ lâu là phạm trù được các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực khác nhau quan tâm nghiên cứu, luận giải nhằm cung cấp phương pháp luận khoa học giúp cho các quốc gia dân tộc tìm kiếm mô hình, lựa chọn hình thức và bước đi cho dân tộc mình, đồng thời tránh được những vấp vấp, sai lầm trong quá trình đi lên.

Chính trị và phát triển xã hội là bộ phận cấu thành của chính trị học và của khoa học chính trị. Trong quá trình phát triển của nhân loại, từ khi xã hội hình thành các lợi ích khác nhau, thì đồng thời tư tưởng chính trị, khoa học chính trị hình thành và luôn luôn là nhân tố có ý nghĩa trực tiếp tác động đến quá trình phát triển xã hội. Và lịch sử đã chứng minh vai trò to lớn của mối quan hệ chính trị và phát triển xã hội trong sự dẫn dắt xã hội loài người trên con đường phát triển của mình.

Lịch sử đã ghi nhận các thể chế chính trị dựa trên các quan điểm chính trị khoa học, nắm vững và vận dụng các quy luật tự nhiên và xã hội trong phát triển, đã đưa đến sự phát triển ngoạn mục của các nền văn minh như cổ đại Hy Lạp, Trung Quốc, Ấn Độ cổ đại, chủ nghĩa tư bản trong thời kỳ phục hưng và các giá trị XHCN hiện thực. Đồng thời lịch sử cũng chứng kiến sự xuất hiện của các đêm dài lịch sử, cái quái thai chính trị đã đưa nhân loại đến sự huỷ diệt và thất bại như chính trị phong kiến trong đêm dài trung cổ; chủ nghĩa phát xít hay chế độ Khơ me đỏ ở Campuchia. ở trong phạm vi các quốc gia dân tộc nhỏ, yếu, đang phát triển thì nghiên cứu chính trị và phát triển xã hội có một ý nghĩa rất quan trọng nhằm tiếp cận phương pháp luận khoa học để xây dựng chiến lược, quyết sách chính trị đúng đắn đưa đất nước đi lên.

Với ý nghĩa đó, sau khi nghiên cứu lý luận về chính trị và phát triển xã hội. Học viên chọn viết tiểu luận có nội dung: "***Chính trị và phát triển xã hội - con đường phát triển theo định hướng XHCN ở nước ta***" nhằm tiếp cận lý luận chung về chính trị và phát triển xã hội để nhìn nhận con đường đi lên theo định hướng XHCN ở nước ta và đề xuất những giải pháp tiếp tục hoàn thiện thể chế chính trị, hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay.

Chương 1

Phát triển và mối quan hệ chính trị và phát triển xã hội

1.1. Phát triển xã hội - cách tiếp cận

1.1.1. Phát triển: Trong lịch sử phát triển của xã hội loài người, do những điều kiện khác nhau về lịch sử, địa lý, trình độ của lực lượng sản xuất và các yếu tố về văn hoá, chính trị chi phối làm cho các quốc gia phát triển không đồng đều. Hình thành nên các khái niệm dùng để chỉ trình độ phát triển khác nhau đó như: các nước phát triển, các nước đang phát triển, các nước chậm phát triển và xuất hiện nhiều phạm trù, khái niệm, quan điểm khác nhau đi cùng các khái niệm chỉ trình độ phát triển khác nhau đó.

Nhìn vào điều kiện địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, thoát đầu nhiều học giả cho rằng, sự thịnh vượng, giàu có của các quốc gia, dân tộc phụ thuộc vào điều kiện địa lý, tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên do thiên nhiên ban tặng như rừng vàng, biển bạc, đất phì nhiêu..., quan niệm đó đã đúng trong thời kỳ văn minh nông nghiệp, đồng thời là điều kiện thuận lợi cho các quốc gia dân tộc nói chung trong lịch sử. Tuy nhiên trong điều kiện của nền văn minh công nghiệp, văn minh hậu công nghiệp và văn minh tin học thì điều kiện tự nhiên không phải là yếu tố quyết định sự phát triển. Vì lịch sử đã chứng minh một Nhật Bản thân kỳ đi lên trong điều kiện nghèo nàn về tài nguyên hay một Singapo nhỏ bé cũng vậy.

Đứng trên quan điểm về nhân chủng học, dân tộc học, nhiều học giả lý giải sự phát triển phụ thuộc vào chủng tộc, cho rằng da trắng là chủng tộc có trình độ cao nhất còn da màu chậm phát triển, chịu sự chi phối của da trắng... quan niệm phân biệt chủng tộc A-Pac-Thai cũng là một nhận thức phản khoa học, phản lịch sử.

Chủ nghĩa kỹ trị, đề cao tuyệt đối vai trò của khoa học kỹ thuật, cho rằng trình độ công cụ sản xuất quyết định sự phát triển xã hội, quan điểm này đúng khi xét nó trong quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, nhưng lược quy tuyệt đối hoá nó thì chưa đủ và còn phiến diện.

Triết học, tiếp cận phát triển như là một quá trình vận động tự nhiên của sự vật, hiện tượng từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện theo những quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy.

Xã hội học tiếp cận phát triển - coi xã hội là một chỉnh thể bao gồm các nhóm xã hội cấu thành xã hội, do đó phát triển xã hội là quá trình làm thay đổi các cơ cấu xã hội phù hợp với nhu cầu phát triển khách quan của xã hội (như làm thay đổi các cơ cấu về lao động, về trình độ tay nghề; về học vấn, thu nhập...).

Xã hội học còn nghiên cứu sự phát triển trong mối quan hệ công bằng xã hội với nhận thức rằng phát triển chính là khả năng nhận được về phúc lợi tương xứng với sự hao phí nguồn lực bỏ ra.

Tất cả các cách tiếp cận trên về phát triển phản ánh trình độ nhận thức khác nhau của con người trong quá trình đi lên của lịch sử và đó là tiền đề đi tới nghiên cứu sự phát triển xã hội trong điều kiện xã hội đã xuất hiện quyền lực chính trị.

1.1.2. Phương pháp tiếp cận của chính trị học về phát triển

- Các nhà chính trị học mác xít quan niệm rằng con người chính là một bộ phận của giới tự nhiên. Con người xuất hiện là nấc thang cao nhất của sự tiến hoá của tự nhiên và con người trở thành nhân tố quyết định sự phát triển xã hội, mặc dù sự phát triển của xã hội cũng là quá trình lịch sử tự nhiên - lôgic nằm ngoài ý muốn của con người, nhưng đó là quá trình phát triển thông qua hoạt động có ý thức của con người nên con người giữ vị trí quyết định sự phát triển xã hội.

Từ khi xuất hiện giai cấp và nhà nước, con người tồn tại với tư cách là một thực thể chính trị, là chủ thể quyền lực nhà nước. Từ đó con người luôn luôn có khát vọng và đấu tranh không mệt mỏi vì khát vọng vươn tới tự do, thoát khỏi mọi sự ràng buộc của tự nhiên và vươn lên chinh phục tự nhiên "mỗi bước tiến trên con đường văn minh là một bước tiến tới tự do"(1) hay "Phát triển là một quá trình làm cho con người hoàn thiện nhân cách của mình, tự tin ở chính mình, là quá trình giải phóng các cư dân thoát khỏi sự lo âu về nhu cầu, về sự bóc lột và đẩy lùi sự áp bức về chính trị, kinh tế, xã hội" (2).

Như vậy, chính trị học nhìn nhận sự phát triển xã hội dựa trên quan điểm lấy con người là trung tâm. Phát triển xã hội chính là quá trình tạo lập các điều kiện phát triển của

con người, cho người về kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị... Vươn tới sự thoả mãn ngày càng tốt hơn nhu cầu vật chất và tinh thần của con người và xã hội loài người.

Như vậy, phát triển xã hội là sự vận động có định hướng của quốc gia, dân tộc trên thế giới nhằm đạt được sự tiến bộ về tăng trưởng kinh tế, công bằng dân chủ, nhân văn, hạnh phúc hay: "phát triển là một quá trình hướng tới việc thiết lập một nền dân chủ ổn định cho phép không ngừng nâng sống cho quần chúng nhân dân theo một cách thức mang tính nhân văn và công bằng. Nói cách khác phát triển là một quá trình tiến hóa đồng bộ của và năm thành tố cơ bản: tăng trưởng, kinh tế, ổn định, công bằng, dân chủ và quyền con người". (B.Gali - TTK - LHQ).

Để đi tới một xã hội phát triển theo quan điểm chính trị lấy con người làm trung tâm. Các Quốc gia phải phấn đấu hiện thực hoá các tiêu chí của sự phát triển xã hội là:

1. Tiêu chí tham gia. Chính là mức độ tham gia của nhân dân vào các công việc của nhà nước và xã hội với tư cách là chủ thể của các công việc đó. Muốn vậy, chế độ dân chủ phải được xác lập, ngày càng mở rộng và trở thành hiện thực của đời sống.

2. Tiêu chí đồng thuận xã hội. Chính là hệ quả của quá trình được tham của của nhân dân vào các công việc nhà nước và xã hội, làm cho các nhóm xã hội và công dân tham gia vào các hoạt động một cách tự giác, do sự tương đồng về lợi ích của họ quy định. Đồng thuận xã hội được coi là chìa khoá cho phát triển xã hội.

1.3. Những nội dung cơ bản của chính trị và phát triển xã hội

Cho đến nay, khoa học chính trị đã nghiên cứu và tiếp cận phát triển xã hội dựa trên ba thành tố cơ bản sau đây.

1.3.1. Phát triển kinh tế thị trường

Kinh tế thị trường, cho đến nay, được hầu hết các nhà nghiên cứu Đông, Tây cơ bản thống nhất thừa nhận đó là thành tựu của sự phát triển nhân loại. Chính kinh tế thị trường đã tạo tiền đề cho chính bản thân con người nhận thức đầy đủ hơn về chính chủ nghĩa và xã hội loài người. Kinh tế thị trường từ khi xuất hiện, chỉ trong vòng 300 năm đã tạo ra số của cải xã hội bằng toàn bộ các xã hội trước đó cộng lại, và ngày nay chỉ trong vòng 20 đến 30 năm, của cải thế giới tăng gấp đôi. Dưới tác động của kinh tế thị trường, giác quan của con người được nới dài và mở rộng, làm cho trái đất thậm chí vũ

trụ trở nên nhỏ bé và chật hẹp. Con người với tư cách là cơ thể sống cá nhân có điều kiện để nhận được nhiều nhất phúc lợi xây dựng tương ứng với khả năng của họ.

Những giá trị chi phối của kinh tế thị trường bao gồm: Sự đa dạng hoá các hình thức sở hữu TLSX và trí tuệ.

Đó là sự tất yếu, do quy luật phát triển không đều của xã hội loài người và đặc điểm lịch sử cụ thể, xuất phát triển của các cá nhân, các nhóm xã hội, các quốc gia, dân tộc quy định. Đa dạng hoá các hình thức sở hữu TLSX cũng có nghĩa là thừa nhận một cách tự nhiên sở hữu cá nhân như là cơ sở đầu tiên của sự phát triển xã hội và còn tồn tại khách quan lâu dài trong các chế độ xã hội khác nhau.

Đa dạng hoá sở hữu trí tuệ cũng là tất yếu khách quan khi trí tuệ. Với tư cách là sức vóc. Thần kinh của cá nhân đã được tích hợp thành sản phẩm trí tuệ và tồn tại ngoài đầu óc con người với tư cách là hàng hoá sản phẩm trí tuệ. Kinh tế thị trường với sự đa dạng hoá sở hữu TLSX và trí tuệ sẽ tiếp tục góp phần làm cho LLSX xã hội phát triển mạnh mẽ. Tạo vận hội mới cho các quốc gia dân tộc trên con đường phát triển.

- Quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh. Đó là cơ sở động lực để phát triển xã hội. Kinh tế thị trường xác định nhu cầu đầu tư từ nhu cầu xã hội và khai thác tối đa tri thức cá nhân và tri thức nhân loại trong cạnh tranh nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho chủ thể kinh doanh và đóng góp cho xã hội để đạt được yêu cầu đó phải có hệ thống luật pháp và thực thi luật pháp một cách bình đẳng.

- Xác định vai trò của nhà nước trong cơ chế thị trường, chính là thể chế hoá cơ chế kinh tế thị trường phù hợp mục tiêu chính trị và bản chất nhà nước, tuy nhiên nhà nước đóng vai trò điều tiết vĩ mô chứ không can thiệp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của chủ thể tham gia thị trường. Các quan hệ kinh tế được xác lập trên cơ sở các hợp đồng.

Tuy vậy, nhưng kinh tế thị trường vẫn không phải là chìa khoá vạn năng mà là điều kiện cần thiết cho sự phát triển xã hội. Kinh tế thị trường nếu không được nghiên cứu vận dụng vào kinh doanh lịch sử của nền sản xuất xã hội, không xác định hợp lý vai trò của nhà nước thì tự nó có thể trở thành con ác quỷ, chi phối vào mọi mặt của đời sống xã hội và văn hoá, tạo ra những lực cản của tiến bộ xã hội nhân loại đã chứng kiến sự

can thiệp của thị trường vào chính trị, phá hoại sự ổn định chính trị của nhiều nước trên thế giới, kinh tế thị trường tác động vào lòng tham của con người, làm băng hoại đạo đức xã hội, quan hệ gia đình làm mất bản sắc văn hoá dân tộc trong xu thế toàn cầu hoá v.v.

Vì vậy, việc nhận thức đúng các quy luật của nền kinh tế thị trường, thể chế hoá cơ chế vận hành của kinh tế thị trường phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia là rất quan trọng để phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của kinh tế thị trường. Mọi sự từ chối của chính trị đối với kinh tế thị trường là sai lầm và thất bại.

1.3.2. Xây dựng nhà nước pháp quyền là yếu tố có ý nghĩa quyết định trực tiếp đến sự phát triển xã hội

Lịch sử phát triển của nhân loại đã trải qua quá trình lịch sử lâu dài và trong mỗi giai đoạn nhất định của lịch sử loài người đã dựng lên trên bề mặt xã hội các kiểu nhà nước khác nhau đại biểu cho lợi ích giai cấp của các giai cấp thống trị xã hội như chủ nô, phong kiến, tư bản và XHCN. Bên cạnh sự khác nhau trong bản chất của các nhà nước thì tư tưởng pháp quyền đã được hình thành và phát triển trong quá trình lịch sử, về đến giai đoạn CNTB, cùng với sự ra đời và vận hành kinh tế thị trường. Các quốc gia phát triển đã xây dựng được các thể chế nhà nước pháp quyền định hướng xã hội theo các nguyên tắc cơ bản là:

- Là nhà nước mà quyền lực thuộc về nhân dân.
- Hoạt động của các thể chế nhà nước tuân thủ nguyên tắc công khai, minh bạch.
- Trong nhà nước pháp quyền, pháp luật đóng vai trò tối thượng, ngự trị trong đời sống xã hội, phản ánh ý chí của nhân dân. Tôn trọng và bảo vệ các quyền thiêng liêng của cá nhân như quyền con người, quyền công dân, quyền cộng đồng, quyền dân tộc - quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc! Đó là những giá trị chung mà nhân loại phấn đấu để đi tới.

- Trong nhà nước pháp quyền để đảm bảo thực thi quyền lực của nhân dân, ngăn chặn sự tha hoá và kiểm soát quyền lực, nhà nước được tổ chức theo nguyên tắc tập trung và nhân quyền giữa ba bộ phận cấu thành của quyền lực nhà nước là lập pháp - hành pháp - tư pháp.

1.3.3. Xây dựng xã hội công dân là một yếu tố cho sự phát triển bền vững

Theo quan niệm của Mác, xã hội công dân là trung tâm thực sự, vũ đài thực sự của mọi cuộc cách mạng. Nghĩa là xét về logic phát triển loài người đi từ con người công dân (cá thể) tới con người xã hội và cuối cùng đi tới con người xã hội tự quản.

Mọi cuộc cách mạng cuối cùng phải đi tới xã hội công dân.

Vậy xã hội công dân được hiểu là hệ thống các tổ chức các cộng đồng công dân và quan hệ giữa chúng nhằm hiện thực hoá các cá nhân và nhân cách, nối các cá nhân với hệ thống xã hội, củng cố và bảo vệ lợi ích cộng đồng. Đồng thời nó phối hợp với nhà nước trong quá trình tìm kiếm các phương thức tối ưu cho sự phát triển xã hội.

Cấu trúc của xã hội công dân bao gồm toàn bộ các tổ chức của công dân ngoài nhà nước, ngoài cơ sở SXKD và lớn hơn gia đình. Theo cách tiếp cận cấu trúc này thì xã hội công dân phản ánh sự đa dạng các hình thức đáp ứng nhu cầu của công dân trong xã hội ngoài nhà nước, ngoài cơ sở sản xuất kinh doanh một cách tự nguyện - nghĩa là công dân tổ chức ra những nhóm xã hội - lợi ích, làm những việc cho mình mà nhà nước không cấm.

Nguyên tắc hoạt động của xã hội công dân là;

- Tự nguyện
- Tự chủ về tài chính
- Tự quản

Phương thức hoạt động của XHCD là phi lợi nhuận, phi hành chính.

Trong nền kinh tế thị trường, xã hội công dân có vai trò tích cực là nối lưu giữ các kỹ năng sản xuất và tổ chức sản xuất. Như các làng nghề truyền thống, các hội nghề nghiệp là những tổ chức lưu giữ và truyền bá kinh nghiệm sản xuất quản lý từ đời này sang đời khác mà nhà nước không thể làm được. Xã hội công dân góp phần định hướng, kiểm soát quá trình phát triển của thị trường, bảo đảm cho kinh tế thị trường phát triển bền vững. Xã hội công dân phát huy sự sáng tạo, phát triển và giữ gìn các giá trị văn hoá, nhân văn, phong tục tập quán truyền thống của cộng đồng dân cư.

Trong nhà nước pháp quyền, xã hội công dân bảo đảm cho sự ổn định xã hội, bảo đảm cho sự phát triển bền vững. Phân định rõ chức năng quản lý nhà nước và chức năng tự quản của công dân, làm cho các quan hệ xã hội lành mạnh.

Như vậy, mặc dù không phải là chìa khoá vạn năng, không phải là nhất thành bất biến nhưng ba trụ cột:

Kinh tế thị trường

Nhà nước pháp quyền

Xã hội công dân

Là sự phản ánh trình độ phát triển về chất các nhân tố của sự phát triển xã hội. Là cơ sở phương pháp chọn, vận dụng vào điều kiện cụ thể của mỗi nước trong quá trình phát triển.

TaiLieu.vn

Chương 2

Đổi mới nhận thức về con đường phát triển xã hội theo định hướng XHCN ở nước ta

2.1. Bối cảnh

Nước ta là một nước đang phát triển, trình độ của LLSX đang ở giai đoạn thấp. Nền kinh tế còn mất cân đối. Trong thời kỳ quá lên CNXH bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa chúng ta có những thuận lợi và khó khăn hiện thực.

2.1.1. Về thuận lợi, đó là tư duy đổi mới đã bắt đầu ăn sâu vào nhận thức và hành vi của con người, là cơ sở cho sự đồng thuận xã hội dựa trên tư tưởng đồng lợi ích tổng thể đã được xác định thành mục tiêu chung là "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh".

- Thành tựu 20 năm đổi mới đem lại những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử về kinh tế xã hội. Đồng thời cho ta nhiều bài học quý giá trong tổ chức, trong quản lý đất nước và xã hội.

- Quá trình hội nhập vào các cơ cấu của nền chính trị và kinh tế thế giới giành được nhiều thành tựu quan trọng, thế và lực của nước ta đã từng bước được nâng cao trên trường Quốc tế.

2.1.2. Về khó khăn thách thức

Những nguy cơ của đất nước đã được đại hội Đảng các khoá VII, VIII, IX, X tổng kết vẫn còn nguyên giá trị đặc biệt là nguy cơ về sự tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới là thách thức cơ bản và lớn nhất.

- Quốc nạn quan liêu tham nhũng diễn ra ngày càng gay gắt, đe dọa sự tồn vong của thể chế chính trị.

Hệ thống chính trị bộc lộ những tồn tại yếu kém cản trở sự phát triển như tệ quan liêu, hành chính hoá, công kênh kém hiệu quả đang đặt ra đòi hỏi bức thiết về đổi mới hệ thống chính trị trong quan hệ với mục tiêu phát triển xã hội.

- Trong Đảng và trong xã hội còn có sự phân tâm trên một số vấn đề quan trọng của đất nước như vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, cuộc đấu tranh chống quan liêu